

## 空調工程品質自主檢查表 Danh sách kiểm tra độc lập về chất lượng dự án

CÔNG TY TNHH THIẾT KẾ XÂY LẮP ĐIỆN CƠ HOÀNG GIA 越南皇家工程有限公司

檢驗日期 Ngày kiểm tra :

年 năm

月 tháng

日 ngày

工程名稱 Tên công ty		元富公司遷廠新設工程		檢驗區域 Khu vực thanh tra								
工程項目 Hạng mục công trình		空調系統 HỆ THỐNG ĐIỀU HỊA NHIỆT ĐỘ		圖號 Số bản vẽ								
類別 Hạng mục	檢驗項目 Hạng mục kiểm nghiệm		檢驗標準 Tiêu chuẩn nghiệm thu		承商自主檢查 Kiểm tra độc lập bởi nhà thầu			監造自主檢查 Tự kiểm tra giám sát sản xuất				
					是 YES	否 NO	檢驗記錄 hồ sơ kiểm tra	是 YES	否 NO	檢驗記錄 hồ sơ kiểm tra		
空調系統 HỆ THỐNG ĐIỀU HỊA NHIỆT ĐỘ	施工前 thi công trước	出廠證明 Chứng chỉ xuất xưởng		依送審資料 Theo thông số kỹ thuật thiết bị								
		試驗報告 báo cáo thử nghiệm		依送審資料 Theo thông số kỹ thuật thiết bị								
		材料是否符合規範 Vật liệu có đáp ứng đặc điểm kỹ thuật hay không		依送審資料 Theo thông số kỹ thuật thiết bị								
	施工中 trong thi công	安裝位置是否正確 Vị trí lắp đặt có chính xác không?		依施工圖核對 Kiểm tra theo bản vẽ thi công								
		固定有否牢固 Là công ty cố định?		目視及用儀器測試 Trực quan Thử nghiệm dụng cụ								
		避震器安裝是否符合 Việc lắp đặt bộ giảm xóc có tuân thủ hay không		依施工圖核對 Kiểm tra theo bản vẽ thi công								
		機具安裝是否符合 Việc lắp đặt thiết bị có tuân thủ		依施工圖核對 Kiểm tra theo bản vẽ thi công								
	施工後 Sau thi công	風量是否符合要求 Lượng không khí có đáp ứng yêu cầu hay không		依施工圖核對 Kiểm tra theo bản vẽ thi công								
		噪音是否符合要求 Độ ồn có đáp ứng yêu cầu hay không		目視及用儀器測試 Trực quan Thử nghiệm dụng cụ								
		接線是否正確 Hệ thống dây điện có chính xác không		目視及用儀器測試 Trực quan Thử nghiệm dụng cụ								
		電壓規定是否正確 Điều chỉnh điện áp có đúng không?		目視及用儀器測試 Trực quan Thử nghiệm dụng cụ								
		盤管內空氣是否排除 Không khí trong cuộn dây có hết không		目視及用儀器測試 Trực quan Thử nghiệm dụng cụ								
	~ : 檢驗結果合於標準 Kết quả kiểm tra đạt tiêu chuẩn                    △ : 不合標準,需限期改善 Không đạt tiêu chuẩn và cần được cải thiện trong thời hạn                    ✕ : 不合標準,重作 Không đạt tiêu chuẩn                    / : 不須檢驗: Không cần kiểm tra											

業主 Chủ nhân

監造單位 Đơn vị giám sát sản xuất

工地主任 Giám đốc địa điểm

品管工程師 Kỹ sư kiểm soát chất lượng

製表人 Điền thông tin